

Bản án số: 405/2025/HS-PT

Ngày: 19-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán:

- Ông Lê Công Huân
- Ông Nguyễn Văn Hậu

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 261/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Phi L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận G (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phi L, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1988 tại K; Thường trú: Tổ X, Khu phố 4, phường T, thành phố B (nay thuộc xã T), tỉnh Đ; Nơi ở hiện tại: số Y đường Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú (nay thuộc phường Tây Thạnh), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn Văn M và bà Bùi Thị D; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Minh T và 01 con (sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

(Trong vụ án còn có bị hại ông Võ Trường L1 nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2024, Nguyễn Phi L là nhân viên thử việc tại Công ty Trường Linh PU STUDIO tại địa chỉ X đường Quang Trung, Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Võ Trường L1 làm chủ. Do bức tức vì Công ty không tuyển dụng L vào làm việc chính thức nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Công ty Trường Linh PU STUDIO. Đến ngày 01/6/2024, khi L đến Công ty làm việc thì phát hiện 01 thiết bị âm thanh UA Apollo Solo USB HE được dựng trong 01 thùng carton màu trắng đặt dưới sàn hành lang tầng 02 của Công ty nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Đến 17 giờ 35 phút ngày 01/6/2024 khi mọi người trong công ty đã ra về, L lấy thiết bị âm thanh trên bỏ vào balo, đi bộ xuống lầu và lấy xe máy ra về. Khi về nhà tại địa chỉ số 72/34 đường Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, L cất giấu tài sản trộm cắp được trên đầu tủ lạnh. Đến ngày 10/6/2024, L được Công ty truyền thông Tây Đô tại địa chỉ Y đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh nhận làm việc chính thức nên L mang thiết bị âm thanh trên từ nhà đến Công ty Tây Đô và cất giấu vào ngăn kéo đến khi bị bắt.

Kết luận định giá tài sản số 184/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận G kết luận : 01 (một) thiết bị âm thanh (cạc âm thanh) UA Apollo Solo USB HE, đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 01/6/2024 trị giá 7.966.667 đồng.

Cơ quan điều tra Công an quận G đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Nguyễn Phi L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận G, Nguyễn Phi L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, mục đích L lấy trộm 01 thiết bị âm thanh của anh Trường L1 là do bức tức vì Công ty Trường Linh không tuyển dụng L (là nhân viên thử việc) vào làm việc chính thức. L thực hiện hành vi trộm cắp một mình, không có ai hỗ trợ, giúp sức. Anh Trường L1 khai nội dung phù hợp với lời khai của L.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2025/HS-ST ngày 28-04-2025 của Tòa án nhân dân Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/05/2025, bị cáo Nguyễn Phi L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phi L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Đồng thời thừa nhận toàn bộ diễn biến hành vi chiếm đoạt thiết bị âm thanh của bị hại Võ Trường L1, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo để chăm sóc gia đình vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, mẹ đã già cần được nuôi dưỡng, vợ thất nghiệp, không có thu nhập ổn định, con còn nhỏ sắp vào lớp 1, bản thân bị cáo mắc bệnh HIV và đang trong quá trình điều trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, nhận thấy mức hình phạt của cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết mới là lao động chính trong gia đình, bản thân đang điều trị ARV, tuy nhiên xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nằm ở đầu khung hình phạt nên đề nghị không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; có công việc ổn định và có nơi cư trú rõ ràng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực liên hệ với bị hại L1 để bồi thường thiệt hại nhưng không được bị hại L1 chấp nhận; hiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, có mẹ già trên 80 tuổi, con gái vào lớp 1, vợ thất nghiệp, bị cáo là lao động chính nuôi gia đình, chuẩn bị nhập học tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng. Bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin hưởng án treo để tiếp tục lao động, học tập bên ngoài, chăm lo cho gia đình.

Các bên còn đưa ra một số quan điểm đối đáp, tranh tụng nhưng kết thúc phần tranh luận đều bảo lưu quan điểm như đã trình bày.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ để tiếp tục đi làm nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi L về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận G, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Phi L tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Nguyễn Phi L là nhân viên thử việc của Công ty Trường Linh PU Studio. Do bức tức về việc anh Võ Trường L1 (giám đốc Công ty) không tuyển dụng L vào vị trí nhân viên chính thức nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của L2. Theo đó, vào ngày 01/6/2024, sau khi các nhân viên khác của công ty tan làm và ra về thì L lợi dụng vị trí công việc của mình, để tiếp cận và lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 thiết bị âm thanh (cạc âm thanh) nhãn hiệu UA Apollo Solo USB HE, bỏ vào balo, rồi đi bộ xuống lầu và lấy xe máy ra về, sau đó L giấu tài sản trộm cắp được tại nhà và nơi làm việc mới (Công ty truyền thông Tây Đô) cho đến khi bị phát hiện. Trị giá tài sản chiếm đoạt qua định giá là 7.966.667 đồng.

[3.2] Với diễn biến của hành vi khách quan và hậu quả tội phạm nêu trên thì Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2025/HS-ST ngày 28-04-2025 của Tòa án nhân dân Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Phi L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa

đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và phiếu thông tin bệnh nhân thể hiện bị cáo đang điều trị ARV. Xét đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm ghi nhận áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức hình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đã phù hợp với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thân thân của bị cáo.

[4.2] Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét, bản thân bị cáo là người lao động làm việc tại Công ty Trường Linh PU Studio theo hợp đồng thử việc đã ký với ông Nguyễn Trường L1, nhưng lại lợi dụng chính vị trí công việc của mình để tiếp cận, chiếm đoạt tài sản của người sử dụng lao động. Tại thời điểm thực hiện phạm tội, bị cáo biết rõ nơi làm việc có camera giám sát an ninh nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Sau khi chiếm đoạt tài sản, mặc dù đã được phía bị hại L1 yêu cầu trả lại tài sản nhưng bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tiếp tục chiếm giữ tài sản trộm cắp và có lời lẽ thách thức bị hại L1 là thể hiện ý chí thực hiện tội phạm đến cùng nên việc cho bị cáo hưởng án treo không đảm bảo yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm và điều kiện cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4.3] Từ những lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều

50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2
Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường
vụ Quốc hội,

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị
có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND KV7; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THADS KV7; (1)
- TAND KV7; (2)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

